

Số: 18/2023/QĐST-DS

Điện Biên Phủ, ngày 23 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản H giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 68/2023/TLST- DS, ngày 12 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phạm Văn X**; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T1, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Chỗ ở hiện nay: Số nhà 283, tổ 02, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Bị đơn: Ông **Kim Mạnh L** và bà **Lê Thị H**; Cùng đăng ký thường trú tại: Số nhà 964, tổ dân phố 02, phường M, thành phố Điện B, tỉnh Điện Biên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Kim Mạnh L và bà Lê Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Văn X số tiền là 400.000.000 đồng (Bốn trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông L và bà H không trả cho ông X khoản tiền trên thì ông L và bà H còn phải trả cho ông X tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Ông Phạm Văn X tự nguyện chịu toàn bộ án phí DSST có giá ngạch là 10.000.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 10.000.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002194 ngày 10/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Ông X đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP ĐBP;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu: KT, VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Trần Thị Thu Trà

